

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN T  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2021/HS-ST  
Ngày: 28/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Phương T**

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà **Nguyễn Thị H**

Bà **Nguyễn Thị Ngọc L**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Hà Phương Ánh N** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Mai H** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 270/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 449/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc H**, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1980; Quê quán: huyện V; tỉnh T; Giới tính: Nam; HKTT: X ngách X/X đường T, phường B, quận T, thành phố H; Nơi cư trú: X ngách X/X đường T, phường B, quận T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Ngọc D; con bà: Nguyễn Thị V; vợ: Đỗ Thị Huyền T (đã ly hôn); có 02 con: SN: 2002 và 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân Thân: Ngày 04/01/2016 bị Toà án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 02/2016/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 04/09/2014, nộp án phí ngày 27/09/2016 – đã được xóa án tích).

Bắt quả tang ngày 18/10/2021; Tạm giữ ngày 19/10/2021; Tạm giam ngày 22/10/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### **a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Khoảng 18h00' ngày 18/10/2021, tổ công tác Công an phường T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường N phát hiện Trần Quốc H đang điều khiển xe máy Suzuki BKS 30L6-XXXX tại trước số X đường N, phường T, quận T, thành phố H có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Trần Quốc H khai nhận đang cất giấu ma túy trong người nên tổ công tác đã đưa H về trụ sở Công an phường để làm rõ. Tại Cơ quan công an, H tự giác giao nộp 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đang cầm trong tay trái cho tổ công tác, đồng thời khai nhận đây là ma túy heroine của H mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp dùng thì bị kiểm tra bắt giữ. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong tang vật.

Cơ quan Công an đã thu giữ của Trần Quốc H:

- 02 gói giấy bạc, mỗi gói có kích thước khoảng 0,5 x 0,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng.
- 01 ĐTDĐ Nokia N1280 màu đen, số Imei: 357382/04/709362/1, lắp sim số 097804XXXX.
- 01 ĐTDĐ Nokia C2-01 màu đen có bàn phím màu hồng có số Imei: 355506053539208, lắp sim số 094219XXXX.
- 01 xe mô tô Suzuki màu nâu (loại xe tay ga) đeo BKS 30L6-XXXX, số khung: RLSCF4EHOAO103685, số máy F4A5162005.

Tại bản kết luận giám định số 7598/KLGD-PC09 ngày 26/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố H kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 0,205 gam”.

Tại cơ quan điều tra, Trần Quốc H khai nhận: Bản thân H là người sử dụng ma túy. Khoảng 17h30' ngày 18/10/2021, H điều khiển xe máy Suzuki BKS 30L6-

XXXX đến khu vực trước số XX đường N, phường T, quận T, thành phố H gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng tiền ma túy heroine. Anh ta đồng ý. Khoảng 10 phút sau, anh ta quay lại và đưa cho H 02 gói giấy bạc kích thước khoảng 0,5 x 0,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroine. H cầm 02 gói ma túy vừa mua được ở trong lòng bàn tay trái và đưa cho anh ta 200.000 đồng rồi điều khiển xe đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi H đi đến trước số X đường N, phường T, quận T, thành phố H thì bị lực lượng công an phường T kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người bán ma túy cho Trần Quốc H do H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô Suzuki màu nâu, BKS 30L6-XXXX số khung: RLSCF4EHOAO103685, số máy F4A516200 thu giữ của Trần Quốc H, H khai mua lại tại chợ xe máy để sử dụng và hành nghề xe ôm. Khi mua, H được người bán giao cho đầy đủ giấy tờ xe nhưng H chưa làm thủ tục sang tên và hiện không nhớ để giấy tờ xe ở đâu. Tiến hành tra cứu xác định chiếc xe máy trên có thông tin đăng ký chính chủ là chị Đoàn Hồng T (địa chỉ: X PX Đường V, Phường K, Quận Đ, Thành phố H). Tiến hành xác minh được công an phường Văn Chương cung cấp: chị Đoàn Hồng T có đăng ký hộ khẩu tại địa chỉ X PX Đường V, Phường K, Quận Đ, Thành phố H nhưng hiện chị T và gia đình đã chuyển đi nơi khác, không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra không làm việc và ghi được lời khai của chị T. Tiến hành tra cứu vật chứng xác định chiếc xe máy trên không có thông tin trong dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận T đã tiến hành đăng báo A để tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai khác đến cung cấp được giấy tờ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của H (01 ĐTDĐ Nokia N1280 màu đen, số Imei: 357382/04/709362/1, lắp sim số 097804XXXX; 01 ĐTDĐ Nokia C2-01 màu đen có bàn phím màu hồng có số Imei: 355506053539208, lắp sim số 094219XXXX), H khai đây là tài sản cá nhân hợp pháp của mình, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận T đề nghị chuyển số ma túy thu giữ của H, chiếc xe máy và 02 chiếc điện thoại di động nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự quận T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 254/CT-VKS ngày 30.11.2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H đã truy tố Trần Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*Tại phiên tòa hôm nay,*

Bị cáo Trần Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2021; bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia N1280 màu đen, số Imei: 357382/04/709362/1, lắp sim số 097804XXXX; 01 điện thoại di động Nokia C2-01 màu đen có bàn phím màu hồng có số Imei: 355506053539208, lắp sim số 094219XXXX.

- Đối với chiếc xe mô tô Suzuki màu nâu, BKS 30L6-XXXX số khung: RLSCF4EHOAO103685, số máy F4A516200, sau thời hạn đăng báo 01 năm (kể từ ngày đăng báo A 17/11/2021) của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận T, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu xung công quỹ.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Lời khai người làm chứng... có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/10/2021, tại khu vực trước số X đường N, phường T, quận T, thành phố H, Trần Quốc H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,205 gam ma túy heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Với hành vi phạm tội như đã nêu trên, tại cáo trạng số 254/CT-VKS ngày 30/11/2021, của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, hành vi được Bộ luật hình sự quy định là hành vi phạm tội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực điều khiển hành vi, nhận thức được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, nhất là trong thời gian gần đây tệ nạn ma túy đã gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

Mặt khác, nhân thân của bị cáo xấu. Bị cáo đã từng bị kết án về cùng hành vi - Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 02/2016/HSST ngày 04/01/2021 của TAND quận B, thành phố H). Điều đó chứng tỏ bị cáo đã được răn đe, giáo dục bằng pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình phạm tội. Do vậy,

cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay, bị cáo Trần Quốc H thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng sau:

- 02 gói giấy bạc, mỗi gói có kích thước khoảng 0,5 x 0,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng.
- 01 ĐTDĐ Nokia N1280 màu đen, số Imei: 357382/04/709362/1, lắp sim số 097804XXXX.
- 01 ĐTDĐ Nokia C2-01 màu đen có bàn phím màu hồng có số Imei: 355506053539208, lắp sim số 094219XXXX.
- 01 xe mô tô Suzuki màu nâu (loại xe tay ga) đeo BKS 30L6-XXXX, số khung: RLSCF4EHOAO103685, số máy F4A5162005.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý tang vật như sau:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ;
- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia N1280 màu đen, số Imei: 357382/04/709362/1, lắp sim số 097804XXXX; 01 điện thoại di động Nokia C2-01 màu đen có bàn phím màu hồng có số Imei: 355506053539208, lắp sim số 094219XXXX không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với chiếc xe mô tô Suzuki màu nâu, BKS 30L6-XXXX số khung: RLSCF4EHOAO103685, số máy F4A516200, sau thời hạn đăng báo 01 năm (kể từ ngày đăng báo A 17/11/2021) của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận T, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu xung công quỹ.

[7] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang 18/10/2021

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có dấu niêm phong của Công an phường T, chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C, cán bộ CAP Bùi Ngọc K và đối tượng Trần Quốc H, bên trong có 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine có trọng lượng: 0,178 gam (thu giữ ban đầu là 0,205 gam đã trích mẫu giám định 0,027 gam).

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, số Imei: 357382047093621, lắp sim số 097804XXXX trên sim có số 8984 04800 00088 19315; và 01 điện thoại di động Nokia C2-01 màu đen có bàn phím màu hồng có số Imei: 355506053539208, lắp sim số 094219XXXX, trên sim không có thông tin gì.

- Đối với chiếc xe mô tô Suzuki màu nâu, BKS 30L6-XXXX số khung: RLSCF4EHOAO103685, số máy F4A516200, sau thời hạn đăng báo 01 năm (kể

từ ngày đăng báo A 17/11/2021) của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận T, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu xung công quỹ.

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08.12.2021.

**6. Án phí và quyền kháng cáo:**

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

☐ n xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND Thành phố H;
- VKSND quận T;
- CA Quận T;
- THADS quận T;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THỘM  
THỘM PHẠM - CHỖ TOÁN PHIÊN TOÀN

**PHƯƠNG T**

**(Đã ký)**